

Bản án số: 03/2023/HSST
Ngày: 03- 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Mỹ Linh;

- Bà Trần Quang Cảnh;

Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: ông Khổng Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 163/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 300/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. *Nguyễn Văn C*; sinh năm 1987, tại: ST; Nơi đăng ký NTTTT: ấp S, xã Đ, huyện L, tỉnh ST; chỗ ở hiện nay: 35/45/6/16 tổ 54, khu phố 4, phường N, quận 12, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 và bà: Bùi Thị D, sinh năm 1967; vợ, con: chưa;

- *Nhân thân:* ngày 12/7/2016, bị Ủy ban nhân dân phường N, Quận 12, TP. H áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 19/9/2016 Ủy ban nhân dân phường N, Quận 12, TP. H hủy quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên đối với Nguyễn Văn C; ngày 28/3/2022, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12, TP. H khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” xảy ra vào các ngày 13/3/2022, ngày 14/3/2022 tại phường TH, Quận 12, Thành phố H.

- *Tiền án, tiền sự:* không.

Bị bắt tạm giam ngày 23/3/2022. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận 12, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

2. *Nguyễn Văn L*; sinh năm 1993, tại: AG; Nơi đăng ký NTTTT: tổ 31, khóm C, phường B, thành phố CĐ, tỉnh AG; chỗ ở hiện nay: 35/3 tổ 10, ấp M, xã TC, huyện O, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính:

Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và bà: Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1967; vợ, con: chưa;

- *Nhân thân*: ngày 25/02/2016 bị Ủy ban nhân dân phường A, Quận BT, TP. H áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ; ngày 07/4/2016, Ủy ban nhân dân phường A, Quận BT, TP. H hủy quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 29/6/2017 bị Tòa án nhân dân Quận BT, Thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 03/12/2017 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 28/3/2022, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12, TP. H khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” xảy ra vào các ngày 13/3/2022, ngày 14/3/2022 tại phường TH, Quận 12, Thành phố H.

- *Tiền án, tiền sự*: không.

Bị bắt tạm giam ngày 23/3/2022. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận 12, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Hoàng Đình T, sinh năm 1994; trú tại: 27/22 đường NC, phường 7, quận PN, TP. H (Vắng mặt).

2. Anh Lý Phước Thanh D, sinh năm 1989; trú tại: 442/90 Quốc Lộ 1A, phường AP, quận 12, TP. H (Vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Huỳnh Quốc U, sinh năm 1992; trú tại: phường LT, quận BT, TP. C (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn L quen biết nhau từ trước, do không có tiền tiêu xài nên cả hai nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Quá trình điều tra Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L khai nhận cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 22 giờ, ngày 22/02/2022, Nguyễn Văn L điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 67E1-47.0XX chở Nguyễn Văn C đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi cả hai lưu thông trên đường khi tới trước cổng bệnh viện dã chiến số 02 TC, phường TT, quận T, C và L nhìn thấy anh Hoàng Đình T đang dừng xe và sử dụng điện thoại hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, sau đó anh T cất điện thoại trên vào ngăn ngoài ba lô đang đeo sau lưng. Lúc này, C đập vai và nói L dừng xe lại, cách anh T khoảng 10 mét, đứng cạnh giới, còn C xuống xe, đi bộ tiếp cận anh T, hỏi “Đi không anh?”, rồi nhảy lên ngồi sau xe anh T, lợi dụng lúc anh T mất cảnh giác, C dùng tay phải mở khóa kéo ba lô lấy trộm điện thoại Iphone 11 Promax, màu vàng. Lúc này, anh T yêu cầu C xuống xe thì C xuống xe, rút chìa khóa xe của anh T ném xuống đất để ngăn anh T truy đuổi, rồi lên xe của L bỏ chạy về phòng trọ của C tại địa chỉ 35/45/6/16 tổ 54, khu phố 4, phường N, Quận 12.

Tại phòng trọ, C mở điện thoại của anh T phát hiện anh T có lưu mật khẩu ứng dụng Smartbanking của số tài khoản XX146949XX của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) của anh T, nên Cường đăng nhập vào tài khoản, chuyển 100.000.000 đồng vào tài khoản số 0731000795185 của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam do Vi Quốc N ngụ tại khu D, thị trấn C, huyện LN, tỉnh BG để nạp vào tài khoản game của mình. Sau đó, C nói với L do phí rút tiền mặt từ tài khoản game là 30.000.000 đồng, nên số tiền còn lại 70.000.000 đồng chia đôi, C đưa cho L 35.000.000 đồng.

Sau đó, C tiếp tục đăng nhập vào tài khoản ví điện tử Momo của anh T, rồi cùng L tới cửa hàng tiện lợi B's mart (không rõ địa chỉ) mua hàng hóa và đồ dùng cá nhân hết 2.982.997 đồng. Sau khi mua đồ xong, C tiếp tục dùng ví Momo của anh T để nạp 466.000 đồng vào tài khoản game của mình qua ví MoMo của Huỳnh Quốc U ngụ tại phường LT, quận BT, thành phố C, tổng số tiền bị chiếm đoạt là 3.448.997 đồng.

Đến ngày 23/02/2022, C đã bán điện thoại của anh T cho một người không rõ lai lịch qua trang mạng Chợ Tốt thu được 13.500.000 đồng, Sau đó, C chia cho L 6.750.000 đồng.

Qua xác minh, tại Công an huyện LN, tỉnh BG, xác định Vi Quốc N và gia đình không còn sinh sống tại địa phương, không rõ ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được.

Quá trình điều tra, anh Huỳnh Quốc U trình bày không có quen biết gì với Nguyễn Văn C, trước đây, anh U có mua bán điểm game tuy nhiên hiện nay không còn chơi nữa, Việc Nguyễn Văn C nạp tiền vào tài khoản game và thanh toán 466.000 đồng thông qua ví MoMo thì anh Huỳnh Quốc U không biết và không hỏi nguồn gốc số tiền trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 417/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận T, kết luận vào ngày 22/02/2022: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max, màu vàng, 256Gb, trị giá 13.700.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ, ngày 11/3/2022, Nguyễn Văn C thuê người chạy xe ôm công nghệ (grab) để đi tìm khách để bán dâm. Khi đến trước địa chỉ số 731 TC, TT, quận T, C nhìn thấy anh Lý Phước Thanh D đang dừng xe để sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung A51, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này, C yêu cầu tài xế xe ôm dừng lại, quay đầu xe chờ C, người này đồng ý. Sau đó, C đi đến tiếp cận hỏi anh D rủ đi mua dâm, thì anh D từ chối. Lúc này, anh D cất điện thoại vào túi quần thì C nhảy lên ngồi sau xe, lợi dụng sơ hở, C sử dụng tay phải móc túi quần bên phải của anh D, thì anh D đuổi C xuống xe, C xuống xe, rút chìa khóa xe ném xuống đất để ngăn anh D truy đuổi, rồi lên xe người tài xế xe ôm công nghệ, chở về cửa hàng tiện lợi Family Mart tại địa chỉ 37 NV, phường TH, Quận 12. Tại đây, C rút sim điện thoại số 0933531XXX từ điện thoại của anh D, lắp vào điện thoại của C, rồi lấy thông tin thuê bao, dùng thông tin đó để đăng nhập vào tài khoản ví Momo của anh D, dùng tài khoản trên để thanh toán số tiền 3.688.000 đồng tiền hàng hóa tại cửa hàng tiện lợi Family Mart, địa chỉ số 37 NV, phường TH, Quận 12, TP. H.

Ngày 12/3/2022, C dùng ví Momo của anh D để thanh toán 2.363.544 đồng tiền mua hàng hóa tại siêu thị Coop Mart, địa chỉ 102 PV, phường N, Quận 12, TP. H. Đồng thời, Nguyễn Văn C đã chuyển tổng số tiền 10.448.784 đồng vào tài khoản game của C.

Sau đó, ngày 13/3/2022, C dùng ví Momo của anh D để thanh toán 626.194 đồng tiền mua hàng tại cửa hàng B's mart (không rõ địa chỉ).

Ngoài ra, Nguyễn Văn C còn dùng ví điện tử Momo của anh D để mua thẻ cào Viettel cho điện thoại di động trị giá 120.000 đồng .

Sau đó, C đã bán điện thoại của anh D cho một người không rõ lai lịch qua trang mạng Chợ Tốt thu được 1.600.000 đồng.

Theo kết luận định giá số 412/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 29/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận T, kết luận vào thời điểm định giá ngày ngày 11/3/2022, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu xanh D, 128GB trị giá 4.490.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác do cơ quan điều tra thu thập.

- Số tiền Nguyễn Văn C đã chiếm đoạt trong cả 02 vụ án là 85.695.519 đồng.

- Số tiền Nguyễn Văn L đã chiếm đoạt là 35.000.000 đồng.

Ngoài 02 vụ án trên, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn L còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ án khác tại địa bàn Quận 12, TP. H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã ra quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền.

Về phần dân sự:

- Anh Hoàng Đình T đã nhận 40.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại của Nguyễn Văn C nên anh T không có yêu cầu gì thêm đối với C.

- Anh Lý Phước Thanh D đã nhận 10.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại của Nguyễn Văn C và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 157/CT-VKSQ.TP ngày 28 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 và tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b,đ khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 và tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” theo điểm đ khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,đ khoản 2 Điều 290; điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và từ 04 năm đến 05 năm tù về tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm đ khoản 2 Điều 290; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù về tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phân trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Các Bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định:

Do không có tiền tiêu xài, nên các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bán lấy tiền tiêu xài. Các bị cáo thỏa thuận: nếu chiếm đoạt được tiền của những người bị hại đều phải chia nhau. Nên vào khoảng 22 giờ, ngày 22/02/2022, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn L đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max, màu vàng trị giá 13.700.000 đồng của anh Hoàng Đình T. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại di động của anh T, các bị cáo đã truy cập bất hợp pháp vào tài khoản ngân hàng, ví điện tử Momo trên điện thoại di động của anh T để thực hiện hành vi chuyển khoản trái phép số tiền 103.448.997 đồng của anh T.

Ngoài ra, vào khoảng 23 giờ, ngày 11/3/2022, tại địa chỉ số 731 TC, TT, quận T, Nguyễn Văn C còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu xanh D, trị giá 1.600.000 đồng của anh Lý Phước Thanh D. Sau đó, đăng nhập trái phép vào ví điện tử Momo trên điện thoại di động của anh D chiếm đoạt số tiền: 17.246.522 đồng.

Vì vậy, Cáo trạng số 157/CT-VKSQ.TP ngày 28 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 và tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b (phạm tội 02 lần trở lên), điểm đ (chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng) khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 và tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” theo điểm đ khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn vì giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công và câu kết chặt chẽ. Để có cơ sở lượng hình, Hội đồng xét xử phân tích vai trò tham gia của các bị cáo trong vụ án, cụ thể như sau:

[3.1] *Đối với bị cáo Nguyễn Văn C*: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Trong vụ án này bị cáo tham gia 02 vụ trộm cắp tài sản, bị cáo là người thực hành trong vụ án. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của anh T và anh D, chính bị cáo là người trực tiếp đăng nhập bất hợp pháp vào tài khoản của anh T và anh D để chiếm đoạt tiền. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần (đối với hành vi trộm cắp tài sản) được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.2] *Đối với bị cáo Nguyễn Văn L* tham gia 01 vụ, vai trò tham gia của bị cáo trong vụ án là người cảnh giới để C thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi đồng bọn thực hiện xong hành vi phạm tội bị cáo chờ đồng bọn tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại di động của anh T, bị cáo C đã đăng nhập vào tài khoản ngân hàng và ví Momo trên điện thoại di động của anh T chiếm đoạt tiền và sau đó chia cho bị cáo số tiền 35.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đồng phạm với C về tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” theo điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự.

[4] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo C đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội. Buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là phù hợp pháp luật.

[6] Đối với 02 người mua điện thoại của C và L. Do C, L không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Khi nào làm việc được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: anh Hoàng Đình T đã nhận 40.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại của Nguyễn Văn C; anh Lý Phước Thanh D đã nhận 10.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại của Nguyễn Văn C. Anh T và anh D không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L đều phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*" và tội: "*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*";

[2] Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[3] Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*".

[4] Áp dụng: điểm b,đ khoản 2 Điều 290; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[5] Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn C 04 (bốn) năm tù về tội: "*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*".

[6] Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 23/3/2022.

[7] Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[8] Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*".

[9] Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 290; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[10] Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) năm tù về tội: "*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*".

[11] Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là: 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 23/3/2022.

[12] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L. Mỗi bị cáo phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thành